

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Phương Minh

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; Nơi cư trú: số nhà a, ngõ b, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên họp).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Cao Thị Bạch T1, sinh năm 1976; Nơi cư trú: số c, ngõ d, phố L, phường B, quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt).

+ Chị Cao Hoàng T2, sinh năm 1978; Nơi cư trú: số nhà a, ngõ b, đường T, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu đề ngày 19/01/2022, ngày 20/3/2022 và các lời khai tại Tòa án, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà và ông Cao Huy T4 (đã mất năm 2019) có 03 người con là Cao Thị Bạch T1, Cao Hoàng T2 và Cao Bá A. Khi sinh ra anh Cao Bá A đã bị tật nguyên, hội chứng Down. Khi 02 tuổi anh A bị hỏng một mắt vì bị khô mắt do thiếu Vitamin A. Đến năm 2008 anh A hỏng nốt mắt còn lại. Từ khi sinh ra cho đến nay anh A phải dựa hoàn toàn vào sự chăm sóc của người thân, chỉ nghe được, không nói được, không tự ăn được,

không tự đi vệ sinh được. Theo Giấy chứng nhận số 126/2010/CNB/BVMH ngày 02/12/2010 của Bệnh viện tâm thần ban ngày Mai Hương, anh A được chẩn đoán: chậm phát triển tâm thần nặng, số bệnh án 2010/116. Ngày 15/10/2014 Ủy ban nhân dân phường Giáp Bát cấp Giấy xác nhận khuyết tật số HM32563, được hưởng trợ cấp hàng tháng và lĩnh thuốc tâm thần hàng tháng tại Trung tâm y tế quận Hoàng Mai. Nay bà Nguyễn Thị T đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố anh Cao Bá A là người mất năng lực hành vi dân sự và cử bà là người giám hộ cho anh A.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Cao Thị Bạch T1, chị Cao Hoàng T2 có bản tự khai trình bày thống nhất với lời khai của bà Nguyễn Thị T, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Cao Bá A mất năng lực hành vi dân sự và nhất trí để bà T là người giám hộ hợp pháp cho anh A. Các chị có đơn xin giải quyết vắng mặt.

* Tại phiên họp, bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố anh Cao Bá A là người mất năng lực hành vi dân sự và để bà là người giám hộ cho anh A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu quan điểm như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T, tuyên bố anh Cao Bá A mất năng lực hành vi dân sự và bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của anh Cao Bá A; về lệ phí: bà T được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Cao Bá A, sinh năm 1980 (là con đẻ) là người mất năng lực hành vi dân sự. Anh Cao Bá A hiện cư trú tại: số nhà a, ngõ b, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Theo lời khai của các đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Bà Nguyễn Thị T và ông Cao Huy T4 (đã mất năm 2019) có ba người con, anh Cao Bá A là con thứ ba trong gia đình. Từ khi sinh ra anh Cao Bá A đã bị hội chứng Down. Khi 02 tuổi anh A bị hỏng một mắt, đến năm 2008

thì hồng nốt mắt còn lại. Từ khi sinh ra cho đến nay mọi sinh hoạt vệ sinh cá nhân đều phải dựa hoàn toàn vào sự chăm sóc của người thân, không làm chủ được hành vi. Theo Giấy chứng nhận số 126/2010/CNB/BVMH ngày 02/12/2010 của Bệnh viện tâm thần ban ngày Mai Hương, anh A được chẩn đoán: Chậm phát triển tâm thần nặng/Bệnh nhân Down. Bệnh viện tâm thần ban ngày Mai Hương chuyển bệnh nhân đến điều trị ngoại trú tại phòng khám tâm thần trung tâm y tế quận Hoàng Mai từ ngày 08/9/2011, anh Cao Bá A khám và lấy thuốc đều đặn hàng tháng tại phòng khám tâm thần Hoàng Mai. Ngày 15/10/2014 Ủy ban nhân dân phường Giáp Bát cấp Giấy xác nhận khuyết tật số HM32563 cho anh Cao Bá A, được hưởng trợ cấp hàng tháng do Ủy ban nhân dân phường Giáp Bát quản lý.

Ngày 12/5/2022 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai ra Quyết định trưng cầu giám định số 03/2022/QĐ-TCGD trưng cầu Viện Pháp y tâm thần trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần đối với anh Cao Bá A. Ngày 08/7/2022 Viện Pháp y tâm thần trưng cầu có Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 154/KLGĐ, kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Cao Bá A bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì Tòa án ra quyết định tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần. Do đó, bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Cao Bá A mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của anh Cao Bá A là người giám hộ đương nhiên của anh Cao Bá A theo quy định tại khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi, có đơn xin miễn lệ phí, nên căn cứ quy định tại Điều 2 của Luật Người cao tuổi năm 2009, khoản 2 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Toán được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tại phiên họp là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371, khoản 1 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 22, điểm c khoản 1 Điều 47, khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 2 của Luật Người cao tuổi năm 2009;

- Căn cứ khoản 2 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu tuyên bố anh Cao Bá A mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố anh Cao Bá A, sinh năm 1980; nơi cư trú: số nhà a, ngõ b, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Bà Nguyễn Thị T (là mẹ đẻ của anh Cao Bá A) là người giám hộ đương nhiên của anh Cao Bá A.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

5. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

Đỗ Phương Minh